TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HSST
Ngày: 28/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt
2. Bà Dương Thị Thu Hằng
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương ThA Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Dương Chí Dũng A, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/9/1972;

Nơi cư trú và đăng ký HKTT: Tổ 9, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Dương Đại L(đã chết);Con bà: Hoàng Thị U(đã chết);Vợ: Triệu Thúy B, sinh năm; Con: Có 01 con, sinh năm 1999; Gia đình có 06 A chị, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình;

- Tiền án: Không;
- Tiền sự:Tại Quyết định số 229 ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 14/10/2021.
- Nhân thân: Tại Bản án số 19 ngày 15/6/1995 của Tòa án quân sự khu vực I-Quân khu I xử phạt Dương Chí Dũng A 33 tháng tù giam về tội " Chiếm đoạt vũ khí quân dụng" và " Chiếm đoạt tài sản công dân". Chấp hành xong bản án ngày 14/9/1997.

Tại Quyết định số 26 ngày 04/10/2013, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Dương Chí Dũng A.

Tại Bản án số 152 ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Chí Dũng A 36 tháng tù giam về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 25/4/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Dương Thị Hoàng Y, sinh năm 1962;

Trú tại: Tổ 12, phường ĐQ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. *Người chứng kiến:*

+ Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1971;

Trú tại: Xóm LG, xã QS, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã QS tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xóm XQ, xã QS, huyện Đ, phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện liên nghi vấn liên quan đến ma túy(sau xác định là Dương Chí Dũng A). Tổ công tác đã tiếp cận và yêu cầu Dũng A dừng lại để kiểm tra. Dũng A chấp hành và tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải mình đang mặc ra 01 (một) gói giấy bạc màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói chất bột màu trắng trên.Ngoài ra còn thu giữ của A 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, BKS: 20B1-03761(BL: 09 - 10).

Hồi 15 giờ 30 phút, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Chí Dũng A, kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì (BL: 12 - 13).

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của A là 0,152 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu **A1**).

Tại bản kết luận giám định số 1226/KL – KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu

trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,152 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Chí Dũng A khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy từ năm 2015 đến nay. Khoảng 08 giờ ngày 19/7/2022, A một mình điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực cầu ĐT thuộc xóm ĐT, xã QS, huyện Đ tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi, A gặp 01 người phụ nữ khoảng 35 tuổi (A không biết tên và địa chỉ) và hỏi mua của người này được 01 gói Heroine, với giá 100.000đ. Sau đó A cất số Heroine vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải mình đang mặc, rồi điều khiển xe đến khu vực xóm XQ, xã QS, huyện Đ tìm nơi vắng người để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra Dương Chí Dũng A đã thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của bị cáo A phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,142 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1;

- Mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu LK.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, BKS: 20B1- 03761. Hiện tất cả vật chứng đang được bảo quản theo quy định chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSĐH, ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Chí Dũng A, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Chí Dũng A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt bị cáo **Dương Chí Dũng A từ 36 đến 42** tháng tù.

* Về Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, bản thân không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,142 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1;

+ Mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu LK.

- Trả lại bà Dương Thị Hoàng Y 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki mang BKS: 20 B1 – 03761, đã cũ, thân xe có nhiều vết xước, phần nhựa có nhiều vết nứt gẫy.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần trA luận, bị cáo không có ý kiến trA luận gì với bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo **Dương Chí Dũng A** không yêu cầu được nhờ người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Chí Dũng A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tại địa bàn xóm XQ, xã QS, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Dương Chí Dũng A đang có hành vi tàng trữ **0,152** gam

Heroine để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSĐH, ngày 12/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố để xét xử đối với bị cáo Dương Chí Dũng A về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine…. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....".

[3]. **Về tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo**, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, nhưng có tiền sự và có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy tại địa phương với thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 229 ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, Chấp hành xong ngày 14/10/2021.

Tại Bản án số 19 ngày 15/6/1995 của Tòa án quân sự khu vực I- Quân khu I xử phạt Dương Chí Dũng A 33 tháng tù giam về tội " Chiếm đoạt vũ khí quân dụng" và " Chiếm đoạt tài sản công dân". Chấp hành xong bản án ngày 14/9/1997.

Tại Quyết định số 26 ngày 04/10/2013, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Dương Chí Dũng A.

Tại Bản án số 152 ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Chí Dũng A 36 tháng tù giam về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 25/4/2018 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cuả bị cáo Hội đồng xét xử thấy khi lượng hình cần lên một mức án nghiêm khắc, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công việc ổn định, không có thu nhập gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5]. Vật chứng của vụ án:

Đối với 02(hai) phong bì niêm phong kí hiệu A1, LK là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki mang BKS: 20 B1 – 03761, đã cũ, thân xe có nhiều vết xước, phần nhựa có nhiều vết nứt gẫy là của bà Dương Thị Hoàng Y(chị gái bị cáo) cho bị cáo mượn, nay bà Y xin lại chiếc xe để đi lại phục vụ sinh hoạt trong gia đình. HĐXX thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki mang BKS: 20 B1 – 03761 là xe của bà Dương Thị Hoàng Y làm phương tiện phục vụ cho sinh hoạt trong gia đình, bà Y cho bị cáo mượn để sử dụng, bà không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để mua ma túy nên trả lại cho bà Y chiếc xe mô tô để bà Y sử dụng.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy là Heroine bị thu giữ bị cáo khai mua của một người phụ nữ (không biết tên và địa chỉ) ở khu vực cầu ĐT thuộc xóm ĐT, xã QS, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với giá 100.000 đồng, do không xác định được lai lịch địa chỉ của người phụ nữ trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Các Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Chí Dũng A** phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Dương Chí Dũng A 36 *(Ba mươi sáu*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

- Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Chí Dũng A 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, LK;

+ Trả bà Dương Thị Hoàng Y 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: HAYATE, màu sơn: XA, gác đờ bu trước mầu trắng, BKS: 20B1 – 037.61; số máy: F 497- 100598; số khung: RLSCF 4EC 080 100598; dung tích: 124 Cm^3, xe đã cũ, thân xe có nhiều vết xước sát, phần nhựa có nhiều vết nứt gẫy, phần máy bên trong không kiểm tra, không kèm đăng ký xe, xe có chìa khóa.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10 /2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Án phí: Buộc bị cáo Dương Chí Dũng A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND P.CH, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Mai Thị Hồng Thái